

BIÊN BẢN XÁC NHẬN

Cán bộ tham gia đề tài nghiên cứu khoa học sản xuất năm học 2025-2026
TẠI CÔNG TY TNHH TƯ VẤN, TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ VÀ XÂY DỰNG MỎ - ĐỊA CHẤT

Đơn vị tính: đồng

TT	Tên hợp đồng	Số HĐ	Ngày ký HĐ	Ngày thanh lý/ Nghiệm thu	Tổng giá trị HĐ	Tổng số tiền chuyển về	Chủ nhiệm công trình	Thành viên tham gia
1	Tư vấn khảo sát địa hình và địa chất công trình giai đoạn TKCS và TKBV TC dự án ĐTXD khu nhà ở thấp tầng tại khu Đồng Cá, X.Phúc Hoà, H.Phúc Thọ, TP.HN	84/2025-CODECO	28/05/2025	04/08/2025	547.143.562	547.143.562	Đỗ Minh Tính	Phạm Thị Ngọc Hà Nguyễn Văn Hùng Dương Văn Bình
2	Dịch vụ khoan đồi 5	153/2025 - CODECO	27/08/2025	20/09/2025	96.636.229	96.636.229	Trần Thành Lê	Phạm Thị Ngọc Hà
3	Tư vấn,, khảo sát địa chất dự án Nhà máy đốt rác phát điện tại xã Hồng Lộc, H.Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh	169/2024 - CODECO	27/12/2024	21/11/2025	1.677.046.680	1.677.046.680	Đỗ Minh Tính	Phạm Thị Ngọc Hà Bùi Văn Bình Nhữ Việt Hà Dương Văn Bình
4	Lập bản đồ hiện trạng, bản vẽ mặt cắt hiện trạng tại mỏ cát TH12, H.Tiền Hải,T.Thái Bình	222/2024 - CODECO	15/12/2024	11/12/2025	150.000.000	150.000.000	Trần Thành Lê	Phạm Thị Ngọc Hà Bùi Văn Bình
5	Định vị điểm, đo đạc và lập bản đồ hiện trạng khu vực khai thác khoáng sản Núi Pháo.	223/2025 - CODECO	06/07/2025	19/12/2025	97.200.000	97.200.000	Trần Thành Lê	Phạm Thị Ngọc Hà
6	Dịch vụ khoan ba lỗ tại mỏ Núi Pháo	75/2025 - CODECO	10/05/2025	08/07/2025	236.781.873	236.781.873	Trần Thành Lê	Phạm Thị Ngọc Hà Nguyễn Văn Hùng
7	Làm nền khoan và sửa đường vận chuyển vào lỗ khoan khu vực xã Măng Đen, Quảng Ngãi	243/2025 - CODECO	27/09/2025	16/01/2026	723.000.000	723.000.000	Phạm Thị Ngọc Hà	Đỗ Thị Hải Đỗ Cao Cường

TT	Tên hợp đồng	Số HĐ	Ngày ký HĐ	Ngày thanh lý/ Nghiệm thu	Tổng giá trị HĐ	Tổng số tiền chuyển về	Chủ nhiệm công trình	Thành viên tham gia
8	Khoan lấy mẫu địa chất khu vực Măng Đen, Quảng Ngãi	200/2025 - CODECO	20/11/2025	16/01/2026	2.980.240.000	2.980.240.000	Phạm Thị Ngọc Hà	Phạm Thị Việt Nga Đỗ Thị Hải Nguyễn Văn Hùng

XÁC NHẬN CỦA CÔNG TY



PHÓ GIÁM ĐỐC
PGS.TS: *Lê Trọng Chấn*

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Bổ nhiệm Chủ nhiệm công trình

**GIÁM ĐỐC CÔNG TY TNHH TƯ VẤN, TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ
VÀ XÂY DỰNG MỎ - ĐỊA CHẤT**

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH Tư vấn, Triển khai Công nghệ và Xây dựng Mỏ - Địa chất;
- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc Công ty;
- Căn cứ yêu cầu của Hợp đồng số 4700013634 được ký kết giữa Công ty TNHH Tư vấn, Triển khai Công nghệ và Xây dựng Mỏ - Địa chất với Công ty TNHH khai thác chế biến khoáng sản Núi Pháo;
- Xét kinh nghiệm chuyên môn và năng lực cá nhân;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Bổ nhiệm chủ nhiệm công trình

Bổ nhiệm ông: Trần Thành Lê giữ chức danh Chủ nhiệm công trình để thực hiện Dự án: Dịch vụ khoan tại đồi 5 tại mỏ Núi Pháo cho công ty TNHH khai thác chế biến khoáng sản Núi Pháo.

Điều 2. Nhiệm vụ của Chủ nhiệm công trình

1. Chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện toàn bộ nội dung công việc theo đúng yêu cầu của đồng đã ký.
2. Điều hành nhân sự, phối hợp các bộ phận chuyên môn đảm bảo tiến độ - chất lượng - kỹ thuật - an toàn lao động.
3. Quản lý hồ sơ kỹ thuật: nhật ký, biện bản hiện trường, hồ sơ nghiệm thu, hồ sơ thanh toán.
4. Báo cáo khối lượng, tiến độ, các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện.
5. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Giám đốc công ty.

Điều 3. Quyền hạn của Chủ nhiệm công trình

1. Được quyền chủ động trực tiếp mua vật tư, hàng hóa, thuê nhân công, thuê thiết bị phục vụ công trình;

2. Ký xác nhận khối lượng nội bộ, nhật ký thi công, biên bản nghiệm thu nội bộ và các hồ sơ kỹ thuật liên quan đến phần việc được giao.

3. Ký các đề nghị tạm ứng, thanh toán, thanh quyết toán phần công việc của công trình; đề nghị hỗ trợ nhân lực, thiết bị và các điều kiện làm việc cần thiết.

4. Đề xuất biện pháp kỹ thuật, xử lý phát sinh trong quá trình thực hiện công trình

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Các đơn vị chức năng liên quan và ông **Trần Thành Lê** chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

GIÁM ĐỐC



PHÓ GIÁM ĐỐC
PGS.TS: Lê Trọng Thắng



YÊU CẦU CUNG CẤP DỊCH VỤ SERVICE ORDER



CÔNG TY TNHH KHAI THÁC CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN NÚI PHÁO
NUI PHAO MINING COMPANY LIMITED

Số Yêu cầu/Service Order Number: 4700013634

Ngày Yêu cầu/Service Order Date: 27.08.2025

Số tham chiếu nhà CC/Ext Ref.:

TO:
Nhà cung cấp/Vendor : 1200702 - CTY TNHH TVTKCN VA XD Mỏ - Địa Chất
36, ngõ 30 Ta Quang Buu Bach Khoa, Hai Ba Trung, HN

Người LH/Contact person: Kien Tran Dinh

Tel.: 02437550428

Fax:

E-mail: tranthanhlecodeco@gmail.com

FROM:

Gửi từ/ From: CÔNG TY TNHH KHAI THÁC CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN NÚI PHÁO
NUI PHAO MINING COMPANY LIMITED

Plant: Nui Phao Mine

NV mua hàng/Buyer: Trang Tran Thi Hoai

Tel.: +84 0963191106

Email: sourcing-contracts.npmc@mht.masangroup.com

INCOTERMS, CARRIER and PAYMENT TERM

Điều kiện giao hàng/Incoterms: NA

Nhà vận chuyển/Carrier:

Payment Term: ZN30 - 30 Days From Receipt and Acceptance of Material or Service/Thanh toán sau 30 ngày nhận và nghiệm thu vật liệu hoặc dịch vụ

GIAO HÀNG ĐẾN / DELIVERY TO:

Nui Phao Mining Co. Ltd

Suoi Cat Hamlet, An Khanh Commune, Thai Nguyen Province, Vietnam

HÓA ĐƠN ĐẾN/INVOICE TO:

Công ty TNHH Khai Thác Chế Biến Khoáng Sản Núi Pháo
Xóm Suối Cát, Xã An Khánh, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam

MST: 4600864513

Nui Phao Mining Company Ltd

Suoi Cat Hamlet, An Khanh Commune, Thai Nguyen Province, Vietnam

Tax code: 4600864513

STT Line	Mã vật tư Material	Mô tả Description	Số lượng Quantity	ĐVT Unit	Đơn giá Unit price	Tiền tệ Currency	Thành tiền Extend price	Thuế VAT	Tổng tiền Total
10		Application of an Inclinator at Hill 5	1	Đ.v h.đ/AU	106.970.000	VND	106.970.000	8.557.600	115.527.600
		Dịch vụ khoan tại đồi 5	1	Gói/PAC	106.970.000	VND	106.970.000	8.557.600	115.527.600
Tổng cộng / Total							106.970.000	8.557.600	115.527.600

Các điều kiện và điều khoản riêng/ Special terms and conditions:

1. SCOPE OF SERVICE // PHẠM VI CUNG CẤP DỊCH VỤ:

Application of an Inclinator at Hill 5

Dịch vụ khoan tại đồi 5

2. ESTIMATED COST/ GIÁ TRỊ TẠM TÍNH:

106,970,000 VND – Exclusive of VAT/ Chưa bao gồm thuế VAT

Details as attached quote/ Chi tiết như báo giá đính kèm

3. PAYMENT/ THANH TOÁN:

Payment shall be done as per payment term in this Service Order when NPMC receive valid payment document

Thanh toán sẽ được thực hiện theo điều khoản thanh toán trong Yêu cầu dịch vụ này khi NPMC nhận được hồ sơ thanh toán hợp lệ

The NPMC general terms and conditions of service shall be read in conjunction with the below clauses as indicated:

Các điều khoản sau đây thuộc điều kiện và điều khoản cung cấp dịch vụ chung của NPMC sẽ được áp dụng trong đơn hàng này:

Clause 11: Insurance - NA

Điều khoản 11: Bảo hiểm – Không áp dụng

Clause 13: Contractor's Warranties

The Contractor warrants:

YÊU CẦU CUNG CẤP DỊCH VỤ

SERVICE ORDER

CÔNG TY TNHH KHAI THÁC CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN NÚI PHẢO
NUI PHAO MINING COMPANY LIMITED

Số Yêu cầu/Service Order Number: 4700013634

Ngày Yêu cầu/Service Order Date: 27.08.2025

Số tham chiếu nhà CC/Ext Ref.:

- (a) that the signatory of the Contractor is duly authorized to execute the Agreement and to bind the Contractor; that it;
- (b) has examined and considered all information made available by the Company to the Contractor for the purpose of performing the Services;
- (c) has taken all reasonable measures to ensure that no conflict of interest presently exists or is likely to arise in the performance of its obligations under this Agreement;
- (d) will remain fully responsible for all Services and all information created or developed, or required to be created or developed, under this Agreement provided by the Contractor irrespective of any review or acceptance of those Services or information by the Company;
- (e) will not in the performance of the Services, infringe any intellectual property rights;
- (f) the Services will comply with all relevant Laws;
- (g) will make fully aware, educate and train its employees, subcontractors and agents in relation to the Policies and Procedures; Agreement;
- (h) has obtained all the necessary consents, permits or authorizations necessary in order for the Contractor to perform the Services;
- (i) will effect and maintain all relevant insurances during the Term of this Agreement in relation to the performance of Services;
- (j) has not relied upon any representation or information provided by the Company which is not expressly stated or included in this Agreement;
- (k) has not made, directly or indirectly, any payment or promise to pay, or gift or promise to give, of any money or anything of value, directly or indirectly, to or any arrangement with any employee of the Company that causes damages to the Company; and
- (l) has not suffered an insolvency event.

The Contractor acknowledges that the Company has relied upon such warranties in entering into this Agreement.

Điều khoản 13: Bảo Đảm Của Nhà Cung Cấp

Nhà Cung Cấp bảo đảm:

(a) rằng người ký kết của Nhà Cung Cấp được ủy quyền hợp pháp ký kết Hợp Đồng này và ràng buộc Nhà Cung Cấp;

rằng Nhà Cung Cấp:

(b) đã kiểm tra và xem xét tất cả các thông tin Công Ty cung cấp cho Nhà Cung Cấp cho mục đích thực hiện cung cấp Dịch Vụ;

(c) đã tiến hành các biện pháp hợp lý để bảo đảm rằng không có xung đột hiện có hoặc có khả năng xảy ra khi thực hiện nghĩa vụ của Nhà Cung Cấp theo Hợp Đồng này;

(d) sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm đối với tất cả Dịch Vụ và thông tin tạo lập hoặc phát triển, hoặc phải tạo lập hoặc phát triển, theo Hợp Đồng do Nhà Cung Cấp cung cấp không phụ thuộc vào việc Công Ty đã xem xét hoặc chấp thuận Dịch Vụ hoặc thông tin;

(e) không vi phạm bất cứ quyền sở hữu trí tuệ nào khi thực hiện cung cấp dịch vụ;

(f) Dịch Vụ tuân thủ tất cả Luật liên quan;

(g) sẽ đào tạo, phổ biến cho nhân viên, nhà thầu phụ và đại diện biết và tuân thủ Chính Sách Và Thủ Tục.

(h) đã nhận được tất cả các giấy phép, chấp thuận cần thiết để Nhà Cung Cấp thực hiện cung cấp Dịch Vụ.

(i) sẽ mua và duy trì hiệu lực đối với tất cả các bảo hiểm liên quan trong Thời Hạn của Hợp Đồng này để thực hiện cung cấp Dịch Vụ;

(j) không dựa vào bất cứ cam đoan nào Công Ty đưa ra hoặc thông tin nào Công Ty cung cấp mà không được quy định rõ ràng hoặc đưa vào Hợp Đồng này;

(k) không trả hoặc hứa trả tiền, dù là trực tiếp hay gián tiếp, hoặc đưa quà tặng hay hứa đưa quà tặng, hoặc đưa hoặc hứa đưa bất cứ cái gì có giá, dù là trực tiếp hoặc gián tiếp, hoặc có bất cứ sự dàn xếp nào với bất cứ nhân viên nào của Công ty mà gây thiệt hại cho Công Ty; và

(l) chưa có sự kiện phá sản nào.

Nhà Cung Cấp thừa nhận rằng Công Ty đã tin tưởng và dựa vào các cam đoan trên khi ký kết Hợp Đồng này.

Clause 17: Security and Retention - NA

Điều khoản 17: Bảo lãnh và Khấu trừ tiền bảo lãnh - Không áp dụng

Clause 21: Termination

(a) The Company may, without cause and at any time, by giving prior written notice to the Contractor (as set forth in the Service Order), terminate this Agreement (in whole or in part) prior to the Completion Date.

(b) Upon termination under Clause 21(a), the Company will pay the Contractor such reasonable sum commensurate with the amount of Services rendered by the Contractor up to the date of termination (which amount will not include any amount in respect of any loss of profit and will not be in excess of the Fee payable if this Agreement had not been terminated).

(c) Upon termination, the Company may engage alternate contractors to perform the same services.

YÊU CẦU CUNG CẤP DỊCH VỤ

SERVICE ORDER

CÔNG TY TNHH KHAI THÁC CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN NÚI PHÁO
NUI PHAO MINING COMPANY LIMITED

Số Yêu cầu/Service Order Number: 4700013634

Ngày Yêu cầu/Service Order Date: 27.08.2025

Số tham chiếu nhà CC/Ext Ref.:

(d) If a Contractor Event of Default occurs, the Company may, by written notice to the Contractor, terminate this Agreement with immediate effect.

(e) If the Agreement (or any portion thereof) is early terminated due to Contractor Event of Default, Company shall pay the Contractor for the completed Service after set-off against (i) the liquidated damages under Clause 15 herein and any indemnity, including the payment for correction of non-conforming Services (if any); and (ii) the difference between the Fee and the fees payable to third party to complete the uncompleted Service.

Điều khoản 21: Chấm Dứt Hợp Đồng

(a) Công Ty có thể chấm dứt Hợp Đồng này (một phần hoặc toàn bộ) trước Ngày Hoàn Thành vào bất cứ thời điểm nào mà không phải chịu hậu quả gì nếu Công Ty gửi thông báo trước cho Nhà Cung Cấp (thời hạn thông báo chấm dứt Hợp Đồng này (một phần hoặc toàn bộ) trước Ngày Hoàn Thành vào bất cứ thời điểm nào mà không phải chịu hậu quả gì nếu Công Ty gửi thông báo trước cho Nhà Cung Cấp).

(b) Khi kết thúc theo Điều 21(a), Công Ty sẽ thanh toán cho Nhà Cung Cấp số tiền phát sinh hợp lý trên cơ sở khối lượng Dịch Vụ cung cấp đến ngày kết thúc (khoản thanh toán này không bao gồm tổn thất lợi nhuận và trong mọi trường hợp không vượt quá Phí phải trả nếu Hợp Đồng không chấm dứt).

(c) Khi kết thúc, Công Ty có thể thuê nhà cung cấp khác để cung cấp dịch vụ giống với Dịch Vụ của Nhà Cung Cấp.

(d) Công Ty có thể thông báo chấm dứt Hợp Đồng này với hiệu lực ngay lập tức nếu có Sự Kiện Vi Phạm Của Nhà Cung Cấp.

(e) Nếu Hợp Đồng (hoặc một phần của nó) bị chấm dứt trước hạn do Sự Kiện Vi Phạm của Nhà Cung Cấp, Công Ty sẽ trả cho Nhà Cung Cấp khoản Phí tương ứng với phần Dịch Vụ đã hoàn thành sau khi khấu trừ (i) Mức bồi thường thỏa thuận nêu tại Điều 15 và các khoản bồi thường khác, bao gồm cả chi phí khắc phục các Dịch Vụ không phù hợp (nếu có); và (ii) khoản chênh lệch giữa Phí và phần chi phí mà Công Ty phải trả cho bên thứ ba để hoàn thành Dịch Vụ.

Clause 25: Governing Law and Dispute Resolution

Governing Law:

This Agreement is construed and governed by the applicable jurisdiction stated in the Service Order.

Dispute Resolution:

Any dispute or claim arising out of or relating to this Agreement, or the breach, termination, or invalidity thereof, shall be resolved by arbitration at the Vietnam International Arbitration Centre at the Vietnam Chamber of Commerce and Industry in accordance with its Rules of Arbitration. The number of arbitrators shall be one. The place of arbitration shall be Hanoi, Vietnam. The language to be used in the arbitral proceedings shall be Vietnamese.

Điều khoản 25: Luật Điều Chỉnh và Giải Quyết Tranh Chấp

Luật điều chỉnh:

Hợp Đồng này được diễn giải và điều chỉnh bởi pháp luật áp dụng như nêu trong Yêu Cầu Cung cấp Dịch vụ.

Giải quyết tranh chấp:

Bất kỳ tranh chấp hoặc yêu cầu bồi thường thiệt hại phát sinh từ hoặc có liên quan đến Hợp Đồng này, hoặc việc vi phạm, chấm dứt hiệu lực, hoặc không có hiệu lực của Hợp Đồng sẽ được giải quyết bằng trọng tài tại Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam, bên cạnh Phòng Thương Mại và Công Nghiệp Việt Nam theo Quy tắc trọng tài VIAC. Số lượng trọng tài viên sẽ là một. Địa điểm trọng tài là Hà Nội, Việt Nam. Ngôn ngữ sử dụng trong tố tụng trọng tài sẽ là tiếng Việt.

INVOICING INSTRUCTION/ HƯỚNG DẪN NỘP CHỨNG TỪ:

All the invoices and payment related documents must be sent to below or else payment processing shall not be done.

Tất cả các hóa đơn và chứng từ thanh toán phải được gửi tới các địa chỉ mail dưới đây trước, nếu không thì thanh toán sẽ không được thực hiện.

Invoice.Register@mr.masangroup.com

Copy to:

bien.doan@mht.masangroup.com

sourcing-contracts.npmc@mr.masangroup.com

All other conditions as per the NPMC general terms and conditions of service

Tất cả các điều kiện khác tuân theo Điều kiện và Điều Khoản cung cấp dịch vụ chung của NPMC

Bên Bán đồng ý rằng Chính sách Phòng chống Rửa tiền, Hối lộ và Chống Tài trợ Khủng bố và Chính sách Quản lý chuỗi cung ứng bền vững của Công ty được công bố trên website chính thức (tại <https://masanhightechmaterials.com/vi/subsidiary/nui-phao-mining-company/>) cấu thành nên Hợp đồng này và là một phần không thể tách rời của Hợp đồng.

Bên Bán cam kết rằng đã đọc, hiểu và sẽ tuân thủ đầy đủ các quy định trong Chính sách này.

The Seller agrees that the company's Anti-Money Laundering, Bribery, and Counter-Terrorism Financing Policy, and Sustainable Supply Chain Policy published on the official website (at



YÊU CẦU CUNG CẤP DỊCH VỤ SERVICE ORDER



CÔNG TY TNHH KHAI THÁC CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN NÚI PHÁO
NUI PHAO MINING COMPANY LIMITED

Số Yêu cầu/Service Order Number: 4700013634

Ngày Yêu cầu/Service Order Date: 27.08.2025

Số tham chiếu nhà CC/Ext Ref.:

<https://masanhightechmaterials.com/subsidiary/nui-phao-mining-company/>), constitutes an integral part of this Contract.
The Seller commits that they have read, understood, acknowledged, and agreed to be bound by the provisions of this policy.

Xác nhận của C.TY TNHH Khai Thác chế biến khoáng sản Núi Pháo / Nui Phao Mining Co. Confirmation

Tên/Name: **ASHLEY MCALEESE** Chức danh/Title: **General Director**

Chữ ký và đóng dấu/
Signature and Company Seal:

Ngày/Date: 27.08.2025

Xác nhận của nhà cung cấp / Vendor Confirmation:

Tên/Name: Chức danh/Title:

Chữ ký và đóng dấu/
Signature and Company Seal:

Ngày/Date:



GIÁM ĐỐC
PGS.TS. Trần Đình Kiên

GENERAL TERMS AND CONDITIONS OF SERVICE

CÁC ĐIỀU KIỆN VÀ ĐIỀU KHOẢN CHUNG VỀ CUNG CẤP DỊCH VỤ

1. Definitions In this Agreement: Agreement means the agreement between the Company and the Contractor, consisting of the Service Order, the General Terms and Conditions of Service. If there is any inconsistency between provisions in different parts of this Agreement, those parts shall have precedence as follows (unless expressly agreed otherwise): (a) the Service Order and any annexes thereto, (b) the General Terms and Conditions of Service; and (c) Policies and Procedures. Commencement Date means the commencement date stated in the Service Order. Company means Nui Phao Mining Company Ltd., having business registration certificate No. 4600864513 issued by the Department of Planning and Investment of Thai Nguyen Province on July 5, 2010, as amended from time to time.. Completion Date means the date on which the Company certifies in writing to the Contractor that the Contractor has complied with all of its obligations under this Agreement. Contractor Event of Default means each of the following: (a) the Contractor failing to perform the Services in accordance with the requirements under this Agreement, including by providing non-conforming Services; (b) any representation or warranty made by the Contractor under Clause 13 of the General Terms and Conditions of Service being untrue or misleading in any material respect; and (c) the Contractor being in breach of any of its obligations under this Agreement. Expiry Date means the date stated in the Service Order. Fee means the fee stated in the Service Order for the Services. General Terms and Conditions of Service means the general terms and conditions issued by the Company and enclosed to the Service Order for the provision of the Services by the Contractor. Law means all laws, statutes, rules, regulations, orders, writs, judgments, decrees, injunctions, administrative interpretations, directives, enactments, policies, guidelines, treaties, codes, circulars and pronouncements of any governmental authority of any relevant jurisdiction in connection with the performance of the Services. Party means either the Company or the Contractor and Parties means both of them.	1. Định nghĩa Trong Hợp Đồng này: Hợp Đồng có nghĩa là hợp đồng giữa Công Ty và Nhà Cung Cấp, bao gồm Yêu Cầu Cung Cấp Dịch Vụ, Các Điều Kiện Và Điều Khoản Chung Về Cung Cấp Dịch Vụ. Nếu có bất cứ khác biệt nào giữa các điều khoản của các tài liệu sẽ nhau thuộc Hợp Đồng này, thứ tự ưu tiên của các tài liệu sẽ được áp dụng như sau (trừ khi các bên đồng ý khác): (a) Yêu Cầu Cung Cấp Dịch Vụ và các phụ lục của Yêu Cầu Cung Cấp Dịch Vụ, (b) Các Điều Kiện Và Điều Khoản Chung Về Cung Cấp Dịch Vụ, và (c) Chính Sách Và Thủ Tục. Ngày Bắt Đầu có nghĩa là ngày bắt đầu được quy định trong Yêu Cầu Cung Cấp Dịch Vụ. Công Ty có nghĩa là Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4600864513 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 05/7/2010, được sửa đổi, bổ sung theo từng thời điểm. Ngày Hoàn Thành có nghĩa là ngày theo đó Công Ty xác nhận bằng văn bản với Nhà Cung Cấp rằng Nhà Cung Cấp đã hoàn thành mọi nghĩa vụ theo Hợp Đồng này. Sự Kiện Vi Phạm Của Nhà Cung Cấp có nghĩa là một trong các sự kiện sau: (a) Nhà Cung Cấp không thực hiện Dịch Vụ theo các yêu cầu của Hợp Đồng này, bao gồm cả việc cung cấp Dịch Vụ không bảo đảm chất lượng cam kết; (b) Bất cứ cam đoan và bảo đảm nào mà Nhà Cung Cấp đưa ra theo Điều 13 của Các Điều Kiện và Điều Khoản Chung Về Cung Cấp Dịch Vụ không chính xác hoặc gây nhầm lẫn trên tất cả các khía cạnh quan trọng; và (c) Nhà Cung Cấp vi phạm bất cứ nghĩa vụ nào quy định trong Hợp Đồng này. Ngày Hết Hạn có nghĩa là ngày được quy định trong Yêu Cầu Cung Cấp Dịch Vụ. Phí có nghĩa phí quy định trong Yêu Cầu Cung Cấp Dịch Vụ cho Dịch Vụ. Các Điều Kiện Và Điều Khoản Chung Về Cung Cấp Dịch Vụ có nghĩa là các điều kiện và điều khoản chung do Công Ty ban hành và được đính kèm cùng với Yêu Cầu Cung Cấp Dịch Vụ cho việc cung cấp Dịch Vụ bởi Nhà Cung Cấp. Luật có nghĩa là tất cả các luật, đạo luật, nguyên tắc, quy chế, lệnh, trát, phán quyết, nghị định, lệnh của tòa án, hướng dẫn hành chính, chỉ thị, sắc lệnh, chính sách, hướng dẫn, hiệp định, bộ luật, thông tư và công bố của bất kỳ cơ quan nhà nước nào của bất kỳ quốc gia có liên quan nào liên quan đến việc thực hiện cung cấp Dịch Vụ.
---	---

Policies and Procedures includes any policy, standard, procedure, publication or guideline which the Company is subject to (as amended from time to time) and that is: (a) publicly available and relevant to this Agreement; or (b) notified by the Company to the Contractor from time to time. Service Order means an order issued by the Company to the Contractor and accepted by the Contractor for the performance of the Services. Services means the services stated in the Service Order. Taxes means all forms of taxes, duties, charges, withholdings, and any other impositions of whatever nature by any governmental authorities imposed, assessed or charged together with all costs, charges, interest, penalties, fines, and other additional statutory charges, incidental or related to the imposition. Term means the period commencing on the Commencement Date and ending on the Expiry Date or as otherwise agreed by the Parties in writing. VAT means value added tax chargeable under Vietnamese law on the date of the Service Order. The Contractor will refund the paid amount to Company if the paid amount is due to mistakes / errors of Company, which is not in accordance with the agreement between the Company and the Contractor, and/or Service Order The due amount shall be paid on every Friday of the week. Thus, if the due date is on any other days of the week, the payment term shall be automatically extended to Friday of the same week.	Bên có nghĩa là Công Ty hoặc Nhà Cung Cấp và Các Bên có nghĩa cả Công Ty và Nhà Cung Cấp. Chính Sách Và Thủ Tục bao gồm bất cứ chính sách, tiêu chuẩn, thủ tục, xuất bản hoặc hướng dẫn mà Công Ty phải tuân thủ (được sửa đổi theo từng thời điểm) và được: (a) Xuất bản công khai và liên quan đến Hợp Đồng này; hoặc (b) Thông báo bởi Công Ty cho Nhà Cung Cấp theo từng thời điểm. Yêu Cầu Cung Cấp Dịch Vụ có nghĩa là Yêu Cầu Cung Cấp Dịch Vụ do Công Ty phát hành cho Nhà Cung Cấp và được Nhà Cung Cấp chấp nhận cho việc thực hiện cung cấp Dịch Vụ. Dịch Vụ có nghĩa là các dịch vụ quy định trong Yêu Cầu Cung Cấp Dịch Vụ. Thuế có nghĩa là tất cả các loại thuế, phí, lệ phí, các khoản phải khấu trừ, và bất cứ khoản phải trả dưới bất cứ hình thức nào do bất kỳ cơ quan chính phủ nào thu hoặc buộc phải trả bao gồm các chi phí, phí, lãi suất, phạt, và các khoản thu theo quy định khác gắn liền với việc thu đó. Thời Hạn có nghĩa là thời gian bắt đầu từ Ngày Bắt Đầu và kết thúc vào Ngày Hết Hạn hoặc một thời hạn khác do Các Bên thống nhất bằng văn bản. Thuế GTGT có nghĩa là thuế giá trị gia tăng theo pháp luật Việt Nam vào ngày của Yêu Cầu Cung Cấp Dịch Vụ. Nhà thầu sẽ hoàn trả lại tiền cho Công ty nếu số tiền nhận được là do sai sót/ nhằm lẫn của Công ty, không đúng như quy định tại Hợp đồng và/hoặc Đơn đặt hàng giữa Công ty và Nhà thầu. Công nợ sẽ được thanh toán vào thứ 6 hàng tuần. Vì vậy, trong trường hợp ngày đến hạn thanh toán là một ngày khác trong tuần thì thời hạn thanh toán sẽ được tự động gia hạn đến ngày thứ 6 của tuần đó.
2. Agreement and Performance (a) The Contractor has read and understands these General Terms and Conditions of Service and agrees that the Contractor's written acceptance of or its performance in relation to the Service Order shall constitute the Contractor's acceptance of these General Terms and Conditions of Service. (b) The Contractor must perform the Services during the Term. (c) The Company and the Contractor agree that all services, tasks and advice performed prior to the Commencement Date by the Contractor relevant to the Services, if any, will be taken to have been performed or provided pursuant to this Agreement. (d) The Contractor must in carrying out this Agreement comply with all Laws and Policies and Procedures.	2. Thỏa Thuận và Thực Hiện Cung Cấp Dịch Vụ (a) Nhà Cung Cấp đã đọc và hiểu Các Điều Kiện Và Điều Khoản Chung Về Cung Cấp Dịch Vụ và đồng ý rằng chấp thuận bằng văn bản của Nhà Cung Cấp đối với Yêu Cầu Cung Cấp Dịch Vụ và thực hiện Yêu Cầu Cung Cấp Dịch Vụ sẽ cấu thành chấp thuận của Nhà Cung Cấp đối với Các Điều Kiện Và Điều Khoản Chung Về Cung Cấp Dịch Vụ. (b) Nhà Cung Cấp phải thực hiện cung cấp Dịch Vụ trong Thời Hạn. (c) Công Ty và Nhà Cung Cấp đồng ý rằng tất cả các dịch vụ, nhiệm vụ và ý kiến tư vấn do Nhà Cung Cấp thực hiện trước Ngày Bắt Đầu và liên quan đến Dịch Vụ, nếu có, sẽ được coi là được thực hiện hoặc cung cấp theo Hợp Đồng này. (d) Nhà Cung Cấp phải tuân thủ mọi Luật và Chính Sách Và Thủ Tục khi thực hiện Hợp Đồng này.

3. Fee The Company must pay the Contractor the Fee for the performance of the Services. The Fee is inclusive of all costs and expenses of the Contractor whether foreseen or unforeseen, including all insurances and Taxes which must be paid by the Contractor.	3. Phí Công Ty phải thanh toán cho Nhà Cung Cấp Phí cho việc cung cấp Dịch Vụ. Phí đã bao gồm tất cả các chi phí và chi tiêu của Nhà Cung Cấp dù đã được dự trừ hoặc chưa dự trừ, bao gồm cả bảo hiểm và Thuế mà Nhà Cung Cấp phải trả.
4. Terms of Payment (a) All payments will be made to the Contractor's account and in accordance with the Service Order. (b) Payment will only be made upon presentation of invoices duly issued under the applicable Law. (c) All invoices/requests for payment must be submitted to the Company in accordance with the Service Order. (d) In the event the Contractor is liable to the Company for any amounts, the Company may, at its discretion, set-off against any amounts payable to the Contractor under this Agreement. (e) Any payment made by Company shall never constitute acceptance or recognition of (i) the Service in compliance with the Agreement; and/or (ii) the Contractor correct performance of the relevant obligations under the Agreement.	4. Điều Khoản Thanh Toán (a) Các khoản thanh toán sẽ được chuyển vào tài khoản của Nhà Cung Cấp và theo quy định tại Yêu Cầu Cung Cấp Dịch Vụ. (b) Khoản thanh toán chỉ được trả khi nhận được hóa đơn được phát hành đúng theo Luật áp dụng. (c) Tất cả các hóa đơn / yêu cầu thanh toán phải được nộp cho Công Ty theo Yêu Cầu Cung Cấp Dịch Vụ. (d) Trong trường hợp Nhà Cung Cấp phải thanh toán bất cứ khoản tiền nào cho Công Ty, Công Ty có thể, tùy theo quyết định của mình, bù trừ bất cứ khoản phải thanh toán nào cho Nhà Cung Cấp theo Hợp Đồng này. (e) Việc thanh toán của Công ty sẽ không được hiểu là chấp nhận hay thừa nhận về (i) Dịch Vụ đã tuân thủ Hợp Đồng; và/hoặc (ii) Nhà Cung Cấp đã thực hiện đúng toàn bộ nghĩa vụ theo Hợp Đồng.
5. Coordination During the Term, the Contractor must co-ordinate the performance of the Services with the Company's requirements and at all times when necessary or appropriate co-operate with the Company's other contractors and consultants but shall not act upon requests of others or develop alternatives or alterations without the prior approval of the Company.	5. Phối hợp Trong Thời Hạn, Nhà Cung Cấp phải phối hợp thực hiện Dịch vụ theo các yêu cầu của Công Ty tại mọi thời điểm hoặc phối hợp với các nhà cung cấp và các chuyên gia tư vấn khác của Công Ty nhưng không hành động theo yêu cầu của người khác hoặc phát triển các giải pháp thay thế hoặc thay đổi mà không có sự chấp thuận trước của Công Ty.
6. Completion of Services The Company may require the Contractor to provide evidence, acceptable to the Company, that the Services are in accordance with this Agreement and the Contractor must provide such evidence within the time reasonably prescribed in the request.	6. Hoàn Thành Dịch Vụ Công Ty có thể yêu cầu Nhà Cung Cấp cung cấp chứng cứ (ở mức Công Ty chấp nhận được) chứng minh Dịch Vụ là đúng với Hợp Đồng này và Nhà Cung Cấp phải cung cấp chứng cứ đó trong thời hạn được quy định hợp lý trong yêu cầu cung cấp.
7. Reporting and Review The Contractor must as required by the Company and at the Contractor's sole cost: (a) regularly report to the Company on the progress of the Services in the form required by the Company; (b) when required, submit the Services to the Company for its review and approval; and (c) revise or remedy any of the Services which fail to comply with this Agreement or the Service Order and are not approved by the Company, until approved by the Company. Although the Company will review and approve the Services, the Company relies on the skill and expertise of the Contractor and no review,	7. Báo cáo và Xem xét Theo yêu cầu của Công Ty, Nhà Cung Cấp, bằng chi phí của mình, phải: (a) Báo cáo theo định kỳ cho Công Ty về tiến độ thực hiện Dịch Vụ theo mẫu do Công Ty quy định. (b) Khi được yêu cầu, phải trình Công Ty xem xét và chấp thuận Dịch Vụ; và (c) Kiểm tra hay khắc phục bất kỳ Dịch Vụ nào mà không tuân thủ theo đúng nội dung của Hợp Đồng này hoặc Yêu Cầu Cung Cấp Dịch Vụ và không được sự chấp thuận của Công Ty cho đến khi có được sự chấp thuận của Công Ty. Mặc dù Công Ty sẽ xem xét và phê duyệt Dịch Vụ, Công Ty dựa vào các kỹ năng và

approval or recommendation in relation to the Services will relieve the Contractor of or affect its responsibility for providing the Services as required by this Agreement and the Service Order.	chuyên môn của Nhà Cung Cấp và việc không rà soát, thông qua hoặc khuyến nghị liên quan đến Dịch Vụ sẽ không miễn trừ Nhà Cung Cấp đối với trách nhiệm cung cấp Dịch Vụ như quy định tại Hợp Đồng và Yêu Cầu Cung Cấp Dịch Vụ.
8. Delay (a) If the Contractor is or is likely to be delayed in the performance of the Services, it must within three (3) business days of the event or circumstance first occurring notify the Company in writing and provide sufficient information on the cause of the delay, the likely effect upon the date for completion and the actions taken by the Contractor to mitigate the extent and quantum of costs of such delay. (b) If the reason for the delay is an act or omission of the Company and the Contractor has taken all reasonable measures to prevent and mitigate the extent and quantum of costs of such delay, then the Company it is absolute discretion, may allow the Contractor an extension of time for the performance of the Services.	8. Chậm trễ (a) Nếu Nhà Cung cấp chậm trễ trong việc thực hiện Dịch vụ thì phải thông báo cho Công Ty bằng văn bản trong vòng ba (3) ngày làm việc kể từ đầu tiên diễn ra và cung cấp đầy đủ thông tin về nguyên nhân của sự chậm trễ này, khả năng ảnh hưởng đến ngày hoàn thành dịch vụ và các biện pháp Nhà Cung Cấp sẽ thực hiện để giảm thiểu mức độ phụ trội chi phí do sự chậm trễ đó. (b) Nếu lý do của việc chậm trễ là do một hành động hoặc thiếu sót của Công Ty và Nhà Cung Cấp đã thực hiện mọi biện pháp hợp lý để ngăn chặn và giảm thiểu mức độ và chi phí do sự chậm trễ, thì khi đó Công Ty sẽ xem xét gia hạn thời hạn hoàn thành Dịch vụ cho Nhà Cung Cấp.
9. Quality Assurance The Contractor must plan, develop and implement a quality assurance system which, as a minimum, meets the requirements set out in the Service Order. The Contractor will not be relieved from any of its obligations arising from: (a) compliance with the quality assurance requirements of this Agreement or the Service Order; or (b) any instruction by the Company concerning the Contractor's quality assurance system or its compliance or non-compliance with that system.	9. Đảm bảo Chất lượng Nhà Cung Cấp phải lập kế hoạch, phát triển và thực hiện hệ thống đảm bảo chất lượng, tối thiểu phải đáp ứng được các yêu cầu đặt ra trong Yêu Cầu Cung Cấp Dịch Vụ. Nhà Cung Cấp sẽ không được miễn trừ bất kỳ nghĩa vụ nào của Nhà Cung Cấp phát sinh từ: (a) việc tuân thủ với các yêu cầu đảm bảo chất lượng của Hợp Đồng này hoặc Yêu Cầu Cung Cấp Dịch Vụ; hoặc (b) bất kỳ chỉ thị nào của Công Ty liên quan đến hệ thống đảm bảo chất lượng của Nhà Cung Cấp hoặc sự tuân thủ hoặc không tuân thủ của Nhà Cung Cấp với hệ thống đó.
10. Non-conforming Services (a) At any time during the Term, the Company may give notice to the Contractor that the Services, or any part of the Services, are non-conforming. (b) If the Company determines that the Services, or any part of the Services, are non-conforming, the Company, at its sole discretion, may: (i) withhold payment of the Fee, or the part of the Fee that relate to the non-conforming Services, until such time as the non-conforming Services have been rectified to the Company's satisfaction; (ii) engage a third party to provide the Services and charge the difference between the Fee and the third party's fees to the Contractor for performing the Services; and (iii) seek any indemnity arising therefrom in accordance with this Agreement. (c) The Contractor is not entitled to any payment for rectification of non-conforming Services.	10. Dịch Vụ Không Đúng Cam Kết (a) Vào bất cứ thời điểm nào trong Thời Hạn, Công Ty có thể thông báo cho Nhà Cung Cấp rằng Dịch Vụ, hoặc bất cứ phần nào của Dịch Vụ, không đúng với cam kết. (b) Nếu Công Ty xác định Dịch Vụ, hoặc bất cứ phần nào của Dịch Vụ, không đúng với cam kết, Công Ty, với toàn quyền quyết định, có thể: (i) ngừng việc thanh toán Phí, hoặc một phần Phí liên quan đến Dịch Vụ không đúng cam kết, cho đến khi Dịch Vụ không đúng cam kết được khắc phục thỏa mãn yêu cầu của Công Ty; (ii) Thuê một bên thứ ba cung cấp Dịch Vụ và yêu cầu Nhà Cung Cấp thanh toán phần chênh lệch giữa Phí và phí cho bên thứ ba thực hiện Dịch Vụ; và (iii) yêu cầu bồi thường các thiệt hại phát sinh theo quy định của Hợp Đồng này. (c) Nhà Cung Cấp không được thanh toán cho việc khắc phục Dịch Vụ không đúng cam kết.
11. Insurance	11. Bảo hiểm

(a) The Contractor must before commencing the Services effect and maintain the insurance listed in the Service Order until the completion of the Services. (b) The Contractor shall provide the Company with a copy of the required policy of insurance or otherwise provide evidence to the Company that the requisite insurance cover has been effected within fourteen (14) business days from execution of the Service Order.	(a) Nhà Cung Cấp phải mua và duy trì các loại bảo hiểm như nêu trong Yêu Cầu Cung Cấp Dịch Vụ trước khi bắt đầu cung cấp Dịch Vụ cho đến khi hoàn thành Dịch vụ. (b) Nhà Cung Cấp phải cung cấp cho Công Ty bản sao chứng nhận bảo hiểm theo yêu cầu hoặc bằng chứng chứng minh rằng bảo hiểm theo yêu cầu đã được mua và có hiệu lực trong vòng mười bốn (14) ngày làm việc kể từ ngày ký Yêu Cầu Cung Cấp Dịch Vụ.
12. Non-exclusivity This Agreement is not evidence of, nor does it create an exclusive relationship between the Company and the Contractor in respect of the Services. The Contractor acknowledges that the Company may engage Services or services similar to the Services from any contractor at all times during the Term of this Agreement.	12. Không Độc Quyền Hợp Đồng này không phải là bằng chứng, cũng không tạo lập quan hệ độc quyền giữa Công Ty và Nhà Cung Cấp đối với dịch vụ. Nhà Cung Cấp thừa nhận rằng Công Ty có thể thuê bất cứ nhà cung cấp nào khác cung cấp Dịch Vụ hoặc dịch vụ tương tự như Dịch Vụ trong suốt Thời Hạn của Hợp Đồng này.
13. Contractor's Warranties The Contractor warrants: (a) that the signatory of the Contractor is duly authorized to execute the Agreement and to bind the Contractor; that it: (b) has examined and considered all information made available by the Company to the Contractor for the purpose of performing the Services; (c) has taken all reasonable measures to ensure that no conflict of interest presently exists or is likely to arise in the performance of its obligations under this Agreement; (d) will remain fully responsible for all Services and all information created or developed, or required to be created or developed, under this Agreement provided by the Contractor irrespective of any review or acceptance of those Services or information by the Company; (e) will not in the performance of the Services, infringe any intellectual property rights; (f) the Services will comply with all relevant Laws; (g) will make fully aware, educate and train its employees, subcontractors and agents in relation to the Policies and Procedures; (h) will pay all Taxes due in connection with the Services under this Agreement; (i) has obtained all the necessary consents, permits or authorizations necessary in order for the Contractor to perform the Services; (j) will effect and maintain all relevant insurances during the Term of this Agreement in relation to the performance of Services; (k) has not relied upon any representation or information provided by the Company which is not expressly stated or included in this Agreement; (l) has not made, directly or indirectly, any payment or	13. Bảo Đàm Của Nhà Cung Cấp Nhà Cung Cấp bảo đảm: (a) rằng người ký kết của Nhà Cung Cấp được ủy quyền hợp pháp ký kết Hợp Đồng này và ràng buộc Nhà Cung Cấp; rằng Nhà Cung Cấp: (b) đã kiểm tra và xem xét tất cả các thông tin Công Ty cung cấp cho Nhà Cung Cấp cho mục đích thực hiện cung cấp Dịch Vụ; (c) đã tiến hành các biện pháp hợp lý để bảo đảm rằng không có xung đột hiện có hoặc có khả năng xảy ra khi thực hiện nghĩa vụ của Nhà Cung Cấp theo Hợp Đồng này; (d) sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm đối với tất cả Dịch Vụ và thông tin tạo lập hoặc phát triển, hoặc phải tạo lập hoặc phát triển, theo Hợp Đồng do Nhà Cung Cấp cung cấp không phụ thuộc vào việc Công Ty đã xem xét hoặc chấp thuận Dịch Vụ hoặc thông tin; (e) không vi phạm bất cứ quyền sở hữu trí tuệ nào khi thực hiện cung cấp dịch vụ; (f) Dịch Vụ tuân thủ tất cả Luật liên quan; (g) sẽ đào tạo, phổ biến cho nhân viên, nhà thầu phụ và đại diện biết và tuân thủ Chính Sách Và Thủ Tục. (h) sẽ thanh toán tất cả Thuế đến hạn thanh toán liên quan đến Dịch Vụ theo Hợp Đồng này; (i) đã nhận được tất cả các giấy phép, chấp thuận cần thiết để Nhà Cung Cấp thực hiện cung cấp Dịch Vụ. (j) sẽ mua và duy trì hiệu lực đối với tất cả các bảo hiểm liên quan trong Thời Hạn của Hợp Đồng này để thực hiện cung cấp Dịch Vụ; (k) không đưa vào bất cứ cam đoan nào Công Ty đưa ra hoặc thông tin nào Công Ty cung cấp mà không được quy định rõ ràng hoặc đưa vào Hợp Đồng này; (l) không trả hoặc hứa trả tiền, dù là trực tiếp hay gián tiếp, hoặc đưa quà tặng hay hứa đưa quà tặng, hoặc đưa hoặc hứa đưa bất cứ cái gì có giá, dù là trực tiếp hoặc

promise to pay, or gift or promise to give, of any money or anything of value, directly or indirectly, to or any arrangement with any employee of the Company that causes damages to the Company; and (m) has not suffered an insolvency event. The Contractor acknowledges that the Company has relied upon such warranties in entering into this Agreement.	gián tiếp, hoặc có bất cứ sự dàn xếp nào với bất cứ nhân viên nào của Công ty mà gây thiệt hại cho Công Ty; và (m) chưa có sự kiện phá sản nào. Nhà Cung Cấp thừa nhận rằng Công Ty đã tin tưởng và dựa vào các cam đoan trên khi ký kết Hợp Đồng này.
14. Indemnity by Contractor To the maximum extent permitted by Law, the Contractor indemnifies the Company against all actions, claims, costs, charges, expenses, liabilities, losses or damages (including legal costs on an indemnity basis), loss of profit, or the business interruption that the Company may incur or sustain arising out of or in relation to the performance or non-performance by the Contractor of its obligations under this Agreement including in the performance of the Services.	14. Bồi Hoàn Bồi Nhà Cung Cấp Theo mức tối đa Luật cho phép, Nhà Cung Cấp bồi hoàn Công Ty đối với tất cả các khiếu kiện, khiếu nại, chi phí, lệ phí, trách nhiệm, mất mát hoặc thiệt hại (bao gồm cả chi phí pháp lý phát sinh từ việc yêu cầu bồi hoàn), lợi nhuận bị mất hoặc việc gián đoạn kinh doanh, mà Công Ty phải gánh chịu hoặc chi trả phát sinh từ hoặc liên quan đến việc Nhà Cung Cấp thực hiện hoặc không thực hiện các nghĩa vụ của mình theo Hợp Đồng này bao gồm cả việc thực hiện cung cấp Dịch Vụ.
15. Liquidated Damages If the Contractor fails to complete Services in a timely manner or any work shall remain uncompleted beyond the Term unless provided otherwise in this Agreement, the Contractor shall be liable for and pay the Company liquidated damages in the amount equal to ten (10) percent of the Fee.	15. Mức Bồi Thường Thỏa Thuận Nếu Nhà Cung Cấp không hoàn thành Dịch Vụ đúng hạn hoặc bất cứ dịch vụ nào chưa hoàn thành sau khi hết Thời Hạn, trừ khi được quy định khác đi trong Hợp Đồng này, Nhà Cung Cấp sẽ phải bồi thường cho Công Ty mức bồi thường thỏa thuận tương đương với mười (10) phần trăm Phí.
16. Withholding for Payment and Taxes (a) The Company may, in relation to any payment it is required to make to the Contractor, withhold from that payment any amount it is required to withhold as Tax under a Law. (b) If any consideration paid to the Contractor by the Company under or in connection with this Agreement is paid free of withholding Tax, and at any time after such payment, the Company becomes aware (either by notification from a regulatory authority or otherwise), that an amount of Tax should have been withheld from such payment, the Company will be entitled to recover from the Contractor that amount of Tax and any subsequent amount the Company may be required to pay to a regulatory authority for failing to withhold (including any amounts required to be withheld). Such payments must be paid to the Company within fifteen (15) days of receipt of notice from the Company.	16. Khấu Trừ Để Thanh Toán Và Thuế (a) Công Ty có thể giữ lại một khoản tiền từ khoản thanh toán mà Công Ty phải trả cho Nhà Cung Cấp như là một khoản Thuế phải khấu trừ theo Luật. (b) Nếu bất cứ khoản thanh toán nào Công Ty phải trả cho Nhà Cung Cấp theo quy định hoặc liên quan đến Hợp Đồng này được trả không bao gồm Thuế khấu trừ, và vào bất cứ thời điểm nào sau khi thanh toán, Công Ty biết được (dù là bằng thông báo của cơ quan có thẩm quyền hoặc theo cách khác), rằng một khoản Thuế phải được khấu trừ từ việc thanh toán đó, Công Ty có quyền thu hồi từ Nhà Cung Cấp khoản tiền Thuế đó và bắt cứ khoản tiền phát sinh nào mà Công Ty phải trả cho cơ quan có thẩm quyền do không khấu trừ (bao gồm cả khoản tiền phải khấu trừ). Các khoản thu hồi này phải được trả cho Công Ty trong vòng mười lăm (15) ngày kể từ ngày nhận được thông báo từ Công Ty.
17. Security and Retention (a) If the Contractor must provide security for the performance of its obligations under this Agreement, the Contractor shall provide such security within fourteen (14) working days of the signing of the Service Order. Contractor shall, at its expense, increase the amount(s), extend the validity period(s) and make other appropriate modifications to such security for performance within ten (10) days of Company's notification that such adjustment is necessary in	17. Bảo Lãnh và Khấu Trừ Tiền Bảo Lãnh (a) Nếu Nhà Cung Cấp phải có bảo lãnh thực hiện trước hợp đồng khi thực hiện các nghĩa vụ của mình theo Hợp Đồng, Nhà Cung Cấp sẽ phải đặt cọc khoản tiền bảo lãnh trong vòng mười bốn (14) ngày kể từ ngày của Yêu Cầu Cung Cấp Dịch Vụ. Nhà Cung Cấp, bằng chi phí của mình, phải tăng số tiền hoặc tăng thời gian hiệu lực hoặc thực hiện các sửa đổi cần thiết đối với các bảo lãnh thực hiện nghĩa vụ này trong vòng 10 ngày từ ngày Công Ty thông báo miễn việc điều chỉnh

connection with Contractor's obligations under the Agreement. (b) Should the Contractor not provide security in the form specified in the Service Order, or not make any modifications as requested by the Company, then cash retention may be withheld by the Company from each invoice submitted by the Contractor. (c) The Company must release the security when the Services are completed to the Company's satisfaction unless otherwise provided in the Service Order.	này là cần thiết cho việc thực hiện nghĩa vụ của Nhà Cung Cấp theo Hợp Đồng. (b) Nếu Nhà Cung Cấp không cung cấp khoản tiền đặt cọc bảo lãnh theo quy định trong Yêu Cầu Cung Cấp Dịch Vụ, hoặc thực hiện các sửa đổi theo yêu cầu của Công Ty, Công Ty có quyền giữ lại khoản tiền phải thanh toán theo hóa đơn của Nhà Cung Cấp. (c) Công Ty phải hoàn trả toàn bộ số tiền bảo lãnh khi hoàn thành Dịch Vụ theo yêu cầu của Công Ty trừ khi quy định khác trong Yêu Cầu Cung Cấp Dịch Vụ.
18. Confidentiality (a) The Contractor must not disclose or use any information relating to the Company or its affiliates (including the terms of this Agreement and the fact of its existence) which is not in the public domain and comes into the Contractor's possession during the Term of this Agreement (Confidential Information). (b) The Contractor may only disclose Confidential Information either with the Company's prior written consent or if required by Laws.	18. Bảo Mật (a) Nhà Cung Cấp không được tiết lộ hoặc sử dụng bất cứ thông tin nào liên quan đến Công Ty hoặc công ty liên kết của Công Ty (bao gồm cả các điều khoản và sự tồn tại của Hợp Đồng này) mà không được công bố công khai và thuộc sở hữu của Nhà Cung Cấp trong Thời Hạn của Hợp Đồng này (Thông Tin Bảo Mật). (b) Nhà Cung Cấp chỉ có thể tiết lộ Thông Tin Bảo Mật khi có sự chấp thuận trước của Công Ty bằng văn bản hoặc theo yêu cầu của Luật.
19. Audit During the term of this Agreement and for a period two years thereafter, the Contractor shall grant the Company reasonable access to and the right to audit the the Contractor's books, records and other documents relating to provision of the Services.	19. Tra soát hồ sơ Trong thời hạn của Hợp Đồng này và hai năm sau ngày Hợp Đồng kết thúc, Nhà Cung Cấp sẽ cho Công Ty được quyền truy cập hợp lý và kiểm toán sổ sách, hồ sơ và các tài liệu khác của Nhà Cung Cấp liên quan đến cung cấp Dịch Vụ.
20. Force Majeure Neither Party shall be liable for any failure to perform its obligations under this Agreement if prevented from doing so by a force majeure event, including without limitation, typhoon, flood, fire, storm, earthquake and other natural disasters, riots, war (declared or undeclared), national emergency (declared or undeclared), insurrection, disturbance, revolution and similar military actions, civil unrest and strikes, slowdowns and other labour disputes. Provided that the affected Party shall notify the force majeure event to other Party in the manner provided under Clause 8 herein.	20. Sự Kiện Bất Khả Kháng Không Bên nào phải chịu trách nhiệm do không thực hiện nghĩa vụ theo Hợp Đồng nếu Bên đó không thể thực hiện hợp đồng do các sự kiện bất khả kháng, không chỉ bao gồm bão, lũ lụt, hỏa hoạn, giông bão, động đất và các thảm họa tự nhiên khác, nổi loạn, chiến tranh (được hoặc không được tuyên bố), tình trạng khẩn cấp quốc gia (được hoặc không được tuyên bố), bạo động, nổi loạn, cách mạng và các hành động quân sự tương tự, tình trạng bất ổn dân sự và đình công, lãn công và các tranh chấp lao động khác. Với điều kiện là Bên bị ảnh hưởng sẽ phải thông báo về sự kiện bất khả kháng cho Bên kia theo phương thức quy định tại Điều 8 Hợp Đồng này.
21. Termination (a) The Company may, without cause and at any time, by giving prior written notice to the Contractor (as set forth in the Service Order), terminate this Agreement (in whole or in part) prior to the Completion Date. (b) Upon termination under Clause 21(a), the Company will pay the Contractor such reasonable sum commensurate with the amount of Services rendered by the Contractor up to the date of termination (which amount will not include any amount in respect of any loss of profit and will not be in excess of the Fee payable if this Agreement had not been terminated). (c) Upon termination, the Company may engage alternate	21. Chấm Dứt Hợp Đồng (a) Công Ty có thể chấm dứt Hợp Đồng này (một phần hoặc toàn bộ) trước Ngày Hoàn Thành vào bất cứ thời điểm nào mà không phải chịu hậu quả gì nếu Công Ty gửi thông báo trước cho Nhà Cung Cấp (thời hạn thông báo trước như quy định tại Yêu Cầu Cung Cấp Dịch Vụ). (b) Khi kết thúc theo Điều 21(a), Công Ty sẽ thanh toán cho Nhà Cung Cấp số tiền phát sinh hợp lý trên cơ sở khối lượng Dịch Vụ cung cấp đến ngày kết thúc (kh khoản thanh toán này không bao gồm tiền thất lợi nhuận và trong mọi trường hợp không vượt quá Phí phải trả nếu Hợp Đồng không chấm dứt).

contractors to perform the same services. (d) If a Contractor Event of Default occurs, the Company may, by written notice to the Contractor, terminate this Agreement with immediate effect. (e) If the Agreement (or any portion thereof) is early terminated due to Contractor Event of Default, Company shall pay the Contractor for the completed Service after set-off against (i) the liquidated damages under Clause 15 herein and any indemnity, including the payment for correction of non-conforming Services (if any); and (ii) the difference between the Fee and the fees payable to third party to complete the uncompleted Service.	(c) Khi kết thúc, Công Ty có thể thuê nhà cung cấp khác để cung cấp dịch vụ giống với Dịch Vụ của Nhà Cung Cấp. (d) Công Ty có thể thông báo chấm dứt Hợp Đồng này với hiệu lực ngay lập tức nếu có Sự Kiện Vi Phạm Của Nhà Cung Cấp. (e) Nếu Hợp Đồng (hoặc một phần của nó) bị chấm dứt trước hạn do Sự Kiện Vi Phạm của Nhà Cung Cấp, Công Ty sẽ trả cho Nhà Cung Cấp khoản Phí tương ứng với phần Dịch Vụ đã hoàn thành sau khi khấu trừ (i) Mức bồi thường thỏa thuận nêu tại Điều 15 và các khoản bồi thường khác, bao gồm cả chi phí khác phục các Dịch Vụ không phù hợp (nếu có); và (ii) khoản chênh lệch giữa Phí và phần chi phí mà Công Ty phải trả cho bên thứ ba để hoàn thành Dịch Vụ.
22. Intellectual Property All intellectual property generated from the Services will vest in the Company immediately on creation.	22. Sở Hữu Trí Tuệ Tất cả các quyền sở hữu trí tuệ phát sinh từ Dịch Vụ sẽ thuộc quyền của Công Ty ngay khi được khởi tạo.
23. Site Safety & Health Requirements The Contractor acknowledges that the Company's site have specific conditions of entry to site and agrees that these conditions should be read in conjunction with this Agreement and prior to entry to site. Without limiting the obligations under any other provision of this Agreement, the Contractor must comply with all site conditions.	23. An Toàn Công Trường Và Yêu Cầu Y Tế Nhà Cung Cấp thừa nhận rằng công trường của Công Ty có các điều kiện đặc thù và đồng ý rằng các điều kiện này gắn liền với việc cung cấp dịch vụ theo Hợp Đồng này và trước khi vào công trường. Không giới hạn các nghĩa vụ theo quy định tại các điều khoản khác của Hợp Đồng, Nhà Cung Cấp phải tuân thủ mọi điều kiện công trường.
24. Survival Clauses 1, 10, 14, 15, 18, 19, 21 and 22 shall survive the termination or expiration of this Agreement in accordance with their terms.	24. Duy Trì Hiệu Lực Các Điều 1, 10, 14, 15, 18, 19, 21 và 22 sẽ duy trì hiệu lực khi Hợp Đồng này chấm dứt hoặc hết hạn theo các điều khoản của Hợp Đồng này.
25. Governing Law and Dispute Resolution (a) This Agreement is construed and governed by the applicable jurisdiction stated in the Service Order. (b) Any dispute arising out and in connection with this Agreement shall be finally settled in accordance with the Service Order.	25. Luật Điều Chỉnh và Giải Quyết Tranh Chấp (a) Hợp Đồng này được diễn giải và điều chỉnh bởi pháp luật áp dụng như nêu trong Yêu Cầu Cung Cấp Dịch Vụ. (b) Mọi tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp Đồng này sẽ được giải quyết theo quy định trong Yêu Cầu Cung Cấp Dịch Vụ.
26. Miscellaneous (a) This Agreement constitutes the entire agreement between the Company and the Contractor as to the Services and the other matters it covers, and supersedes all prior agreements, understandings and representations, including any confidentiality agreements previously delivered by the Parties. (b) The Company may assign any of its rights, obligations or claims under this Agreement to its affiliates. The Contractor shall not assign any of its rights, obligations or claims under this Agreement unless the Company gives its consent in writing. (c) If any provision of this Agreement (in whole or part) is	26. Các Điều Khoản Chung (a) Hợp Đồng này là thỏa thuận toàn bộ giữa Công Ty và Nhà Cung Cấp về Dịch Vụ và các vấn đề liên quan và thay thế toàn bộ các thỏa thuận, ghi nhớ, cam đoan, bao gồm cả các thỏa thuận bảo mật được Các Bên thống nhất trước đây. (b) Công Ty có thể chuyển nhượng bất cứ quyền, nghĩa vụ hoặc yêu cầu nào theo Hợp Đồng này cho công ty liên kết của Công Ty. Nhà Cung Cấp không được chuyển nhượng bất cứ quyền, nghĩa vụ, yêu cầu nào theo Hợp Đồng này trừ khi được Công Ty đồng ý bằng văn bản. (c) Nếu bất kỳ điều khoản nào của Hợp Đồng này (một

held to be illegal, invalid or otherwise unenforceable, the other provisions shall remain in full force and effect. (d) No variation of this Agreement will be valid unless confirmed in writing by authorized signatories of the Parties on or after the date of signature of the Agreement. (e) This Agreement shall be executed in both Vietnamese and English. It is the intention that the different language texts have the same contextual meaning and effect but where natural differences occur between the versions, the Vietnamese version shall prevail.	phần hoặc toàn bộ) bị vô hiệu, không hợp pháp hoặc không thể thi hành, thì các điều khoản khác vẫn giữ nguyên giá trị và hiệu lực. (d) Các sửa đổi Hợp Đồng không có hiệu lực nếu không được ký kết bằng văn bản bởi người đại diện hợp pháp của Các Bên vào hoặc sau ngày ký Hợp Đồng này. (e) Hợp Đồng này được lập bằng tiếng Anh và tiếng Việt. Các bản ngôn ngữ khác nhau có cùng ý nghĩa và hiệu lực nhưng nếu có sự khác nhau giữa bản tiếng Anh và tiếng Việt, bản tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
---	---



**CÔNG TY TNHH TƯ VẤN, TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ
VÀ XÂY DỰNG MỎ ĐỊA CHẤT**

Room 30, Ta Quang Bưu street, Bạch Mai Ward, District, Ha Noi city, Viet Nam
Tel: + 84 243 755 0428 Mail: codeco.vn@gmail.com

**ACCEPTANCE MINUTES AND HANDOVER
BIÊN BẢN NGHIỆM THU HOÀN THÀNH BÀN GIAO**

Date/Ngày: 30 / 9 / 2025

We include, Chúng tôi gồm:

**1. NUI PHAO MINING COMPANY LIMITED
CÔNG TY TNHH KHAI THÁC CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN NÚI PHÁO**

Address at: Suoi Cat Hamlet, An Khanh Commune, Thai Nguyen, Vietnam.
Địa chỉ: Xóm Suối Cát, xã An Khánh, tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam.
Represented by/Đại diện bởi: Mr. Quân Nguyễn
Position/Chức vụ: Quản lý TSF và địa kỹ thuật



**2. CONSULTANCY, TECHNOLOGY DEVELOPMENT AND CONSTRUCTION IN
MINING AND GEOLOGY COMPANY LIMITED
CÔNG TY TNHH TƯ VẤN TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ VÀ XÂY DỰNG MỎ - ĐỊA CHẤT**

Address at: No. 36, lane 30, Ta Quang Bưu street, Bạch Mai Ward, Ha Noi city, Vietnam
Địa chỉ: Số 36, ngõ 30, phố Ta Quang Bưu, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội, Việt Nam
Represented by/Đại diện bởi: Mr. Trần Thành Lê
Position/Chức vụ: Chủ nhiệm công trình

Confirming that Consultancy, technology development and construction in mining and geology company limited Company has completed the services work as follows:

Xác nhận Công ty TNHH Tư vấn, triển khai công nghệ và xây dựng Mỏ địa chất đã hoàn thành khối lượng công việc như sau:

PO No./Theo Yêu cầu dịch vụ số: 4700013634 (Ngày 27/08/2025).

Scope of work/Nội dung công việc:

Drilling package – Application of an Inclinator at Hill 5

Dịch vụ khoan tại đồi 5

Completed work/Công việc hoàn thành:

Completed drilling package – Application of an Inclinator at Hill 5 as required by Nui Phao mining company.

Đã hoàn thành gói khoan tại đồi 5 theo yêu cầu của công ty khai thác mỏ Núi Pháo.

Nghiệm thu và bàn giao sau khi hoàn thành dịch vụ như trong hợp đồng PO 4700013634 cùng tất cả các hồ sơ khác kèm theo.

The two parties agreed and signed this acceptance minutes as confirmation of completed and finished services.

Hai bên thống nhất ký vào biên bản nghiệm thu này như là sự xác nhận hoàn thành và chấm dứt dịch vụ.

This certificate is made into two (02) originals and each party shall keep one (01) original set. Chúng nhận hoàn thành được lập thành hai (02) bản: mỗi bên giữ một (01) bản.

For and on behalf of
NUI PHAO MINING
COMPANY LIMITED

For and on behalf of
CÔNG TY TNHH TƯ VẤN TRIỂN KHAI
CÔNG NGHỆ VÀ XÂY DỰNG MỎ ĐỊA CHẤT

Name:
Position:

Name:
Position:



YÊU CẦU THANH TOÁN /PAYMENT CLAIM

- Pursuant to Service Contract no. 4700013634 dated August 27, 2025/ Căn cứ Hợp đồng số 4700013634 ngày 27 tháng 8 năm 2025
- Investor/ Chủ đầu tư: Nui Phao Mining company limited/Công ty TNHH Khai thác chế biến khoáng sản Núi Pháo
- Contractor/ Nhà thầu: Công ty TNHH Tư vấn, triển khai công nghệ và Xây dựng Mỏ - Địa chất

- Pursuant to drilling quantity of work in TSF dated September, 2025/ Căn cứ biên bản nghiệm thu khối lượng công việc khoan ngày tháng 9 năm 2025

No TT	Description/ Nội dung công việc	Unit/ĐVT	Quantity/ Khối lượng		Unit price/ Đơn giá (VND)	Into money/Thành tiền	
			Contract, Quote Theo Hợp đồng, báo giá	Perform Thực hiện		Contract,Quote Theo Hợp đồng, báo giá	Perform Thực hiện
	Site clearance and preparation for Contractor / Phát quang, chuẩn bị mặt bằng cho nhà thầu						
A	Drilling the hole (plunge 90)					34.600.000	34.600.000
1	Drilling depth/ Khoan sâu 0-:-50m	m	50	50,00			
1,1	- Core diameter/ Đường kính khoan: PQ (110mm)	m	50	50,00	692.000,0	34.600.000	34.600.000
2	Drilling depth/ Khoan sâu 50-:-100m	m	50			37.700.000	30.167.540
2,1	- Core diameter PQ / Đường kính lõi khoan(110mm) - Soil/Đất	m	40	34,95	754.000	30.160.000	26.352.300
2,2	- Core diameter PQ / Đường kính lõi khoan(91mm) - Rock/Đá	m	10	5,06	754.000	7.540.000	3.815.240
B	Working rate					21.080.000	13.580.000
1	Running casing/ Chống ống	Hour/giờ	20	12,50	1.000.000	20.000.000	12.500.000
2	Pump cement/bentonite mortar (hours)/ Bơm vữa hỗn hợp xi măng/bentonite	Hour/giờ	2	2,00	540.000	1.080.000	1.080.000
C	Consumables					1.710.000	1.620.000
1	Bentonite	kg	800	750,00	1.800	1.440.000	1.350.000
2	Cement/Xi măng	kg	200	200,00	1.350	270.000	270.000
D	Other cost					11.880.000	9.510.450
1	Mobilization/Demobize to site (rigs) / Di chuyển xây nắp máy tới hiện trường	times/ lần	2	2,00	1.200.000	2.400.000	2.400.000



No TT	Description/ Nội dung công việc	Unit/DVT	Quantity/ Khối lượng		Unit price/ Đơn giá (VND)	Into money/Thành tiền	
			Contract, Quote Theo Hợp đồng, báo giá	Perform Thực hiện		Contract,Quote Theo Hợp đồng, báo giá	Perform Thực hiện
2	Lighting genset/Đèn điện cho ca đêm	Hour/giờ	80	48,00	60.000	4.800.000	2.880.000
3	Core transportation/ Vận chuyển mẫu	times/ lần	1	1,00	180.000	180.000	180.000
4	Water supplier (distance>50m)/ Cấp nước (khoảng cách>50m)	m	100	90,01	45.000	4.500.000	4.050.450
	Total (tổng)					106.970.000	89.477.990
	VAT		8%			8.557.600	7.158.239
	Total incule VAT					115.527.600	96.636.229

- 1 Contract value / Giá trị hợp đồng
2 Implementation value/ Giá trị thực hiện
3 Proposed payment value/Giá trị đề nghị thanh toán

115.527.600 VND
96.636.229 VND
96.636.229 VND

For and on behalf of
NUI PHAO MINING

[Handwritten signature]

For and on behalf of
**CÔNG TY TNHH TƯ VẤN TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ
VÀ XÂY DỰNG MỎ ĐỊA CHẤT**



GIÁM ĐỐC
PGS.TS. Trần Đình Kiên





DRILLING QUANTITY OF WORK IN TSF

Completed BOQ for Exploration Drilling for Nui Phao Mine - Vietnam
(Work Performed under Agreement No Po number. 4700013634)

Work duration: from 08 to 17 Sep 2025

Date: September 2025

Core dia (m) PV																				
No.	Hole Name	Total Drilled Depth (m)	Meter drilling 0.0-:-50 (m) PV	Meter drilling 50-:-100 (m) PV		Mobilization / Demobilization / Large Ring (Time)	Rig move >100m	Rig move <100m	Set up / Large Rig (Time)	Metal Casing Slotted F110 mm (m)	Running Case (Hr)	Core Transportation (Time)	Bentonite (kg)	Cement (kg)	Pump cement mortal (hr)	Lighting Genset (Hr)	Water Supply (m)	Remarks	Unit price (VND)	Into money (VND)
				Core diameter PQ/ 110mm - Soil	Core diameter PQ/ 91mm - Rock															
1	EL-SW01	90,01	50,00	34,95	5,06		2,00	0	0	0	0,00	12,50		750,00	200,00	2,00	48,00	90,01	EOH	
Total, m:		90,01	50,00	34,95	5,06	2	0	0	0	0,00	12,50	1,00	750,00	200,00	2,00	48,00	90,01			
I. Total m drilled with distance from 0.0 m to 50 m : (PV)																			50,00	
I.1. Core diameter PQ/110mm - Soil : (M)																			50,00	692.000 34.600.000
II. Total m drilled with distance from 50 m to 100 m : (PV)																			40,01	
II.1. Core diameter PQ/110mm - Soil : (M)																			34,95	754.000 26.352.300
II.2. Core diameter HQ/91mm - Rock : (M)																			5,06	754.000 3.815.240
III. Mobilization / Demobilization / Large Ring : (Time)																			2,00	1.200.000 2.400.000
IV. Rig move >100m : (Time)																			0,00	- -
V. Rig move <=100m : (Time)																			0,00	- -
VI. Set up / Large Rig : (Time)																			0,00	- -
VII. Core Transportation : (Time)																			1,00	180.000 180.000
VIII. Metal Casing Slotted F110 mm : (M)																			0,00	- -
IX. Running Casing : (Hr)																			12,50	1.000.000 12.500.000
X. Bentonite (kg)																			750,00	1.800 1.350.000
XI. Cement (kg)																			200,00	1.350 270.000
XII. Pump cement mortal (hr)																			2,00	540.000 1.080.000
XIII. Lighting Genset : (Hr)																			48,00	60.000 2.880.000
XIV. Water Supply : (M)																			90,01	45.000 4.050.450
To add																				89.477.990
Value added tax																				7.153.239
Total																				96.636.229

Approved by NPM

Checked by NPM

Nguyễn Thị Khoa

Prepared By CODECO
Chủ nhiệm công trình

Trần Thanh Lê

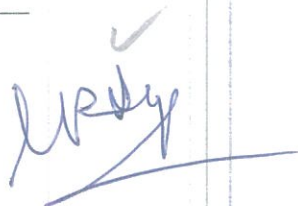
DATE:	08/Thg9/25	JOB TYPE:	Geotechnical
CONTRACTOR:	CODECO	DRILLING TYPE:	Vertical
		SAMPLE MOVEMENT:	

	Mobil	Demobil
Small Rig	1	
Medium Rig		
Large Rig		

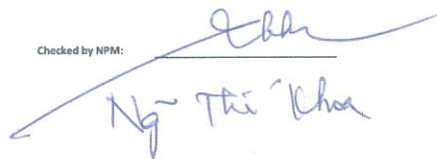
HOLEID	TYPE	Dip	OPEN HOLE DRILLING		CORE DRILLING			CORE DIAMETER PQ/110mm SOIL		CORE DIAMETER HQ/91mm ROCK		Water Loss	WATER SUPPLY (m)	LIGHTING GENSET (hr)	HOLE STATUS	SETUP RIG TYPE	PVC/METAL CASING				RIG MOVE INSIDE PIT			Bentonite (kg)	Cement (kg)	Pump cement mortal (hr)	Note
			From	To	From	To	Core Dia(mm)	From	To	From	To						Type	Diameter	Length(m)	Running Case (hr)	Rig No	Time	Distance				
EL-SW01	DD	-90			0,00	18,45	PV	0,00	18,45				300	12	Ongoing		Metal Casing	130		2	DO_08			250			
	Total		0		18,45			18,45		0,00			300	12						2			0	250	0	0	

* Type = RC (Reverse Circulation), DD (Diamond Drill), MR (Mud Rotary)

Approved by NPM: _____



Checked by NPM: _____


Ng~ Thi Khoa

Approved by CODECO: _____


Trần Việt Dân
Kỹ thuật

DATE:	09/Thg9/25	JOB TYPE:	Geotechnical
CONTRACTOR:	CODECO	DRILLING TYPE:	Vertical
		SAMPLE MOVEMENT:	1

	Mobil	Demobil
Small Rig		
Medium Rig		
Large Rig		

HOLEID	TYPE	Dip	OPEN HOLE DRILLING		CORE DRILLING			CORE DIAMETER PQ/110mm-SOIL		CORE DIAMETER HQ/91mm-ROCK		Water Loss	WATER SUPPLY (m)	LIGHTING GENSET (hr)	HOLE STATUS	SETUP RIG TYPE	PVC/METAL CASING				RIG MOVE INSIDE PIT			Bentonite (kg)	Cement (kg)	Pump cement mortar (hr)	Note
			From	To	From	To	Core Dia(mm)	From	To	From	To						Type	Diameter	Length(m)	Running Case (hr)	Rig No	Time	Distance				
EL-SW01	DD	-90			18,45	50,48	PV	18,45	50,48				300	12	Ongoing						DD_08			400			
	Total		0		32,03			32,03		0,00			300	12							0			0	400	0	0

* Type = RC (Reverse Circulation), DD (Diamond Drill), MR (Mud Rotary)

Approved by NPM: _____

Checked by NPM: _____

Approved by CODECO: _____

[Handwritten signature]

[Handwritten signature]
Ng~ Thi' Khoa

[Handwritten signature]
Trần Việt Dân'
Kỹ thuật

DATE:	10/Thg9/25	JOB TYPE:	Geotechnical
CONTRACTOR:	CODECO	DRILLING TYPE:	Vertical
		SAMPLE MOVEMENT:	

	Mobil	Demobil
Small Rig		
Medium Rig		
Large Rig		

HOLEID	TYPE	Dip	OPEN HOLE DRILLING		CORE DRILLING		CORE DIAMETER PQ/110mm-SOIL	CORE DIAMETER HQ/91mm-ROCK		Water Loss	WATER SUPPLY (m)	LIGHTING GENSET (hr)	HOLE STATUS	SETUP RIG TYPE	PVC/METAL CASING				RIG MOVE INSIDE PIT				Note			
			From	To	From	To		Core Dia(mm)	From						To	From	To	Type	Diameter	Length(m)	Running Case (hr)	Rig No		Time	Distance	Bentonite (kg)
EL-SWD1	DD	-90			50,48	72,08	PV	50,48	72,08		300	12	Ongoing		Metal Casing	110		5,5	DD_08			100				
	Total		0		21,6			21,60		0,00	300	12						5,5			0	100	0	0		

* Type = RC (Reverse Circulation), DD (Diamond Drill), MR (Mud Rotary)

Approved by NPM: _____

Checked by NPM: _____

Approved by CODECO: _____

Handwritten signature: M. NPM

Handwritten signature: Nguyễn Thị Hoa

*Handwritten signature: Trần Việt Dũng
Kỹ thuật*

	Mobil	Demobil
Small Rig		
Medium Rig		
Large Rig		

* Type = RC (Reverse Circulation), DD (Diamond Drill), MR (Mud Rotary)

Approved by NPM:

Checked by NPM:

Approved by CODECO:

Đain Vot Nis
ky thuật

	Mobil	Demobil
Small Rig		
Medium Rig		
Large Rig		

* Type = RC (Reverse Circulation), DD (Diamond Drill), MR (Mud Rotary)

Approved by NPM:

Checked by NPM:

Approved by CODECO:

12/4

Checked by NPM: add

Not The Place

CODECO: _____

Trần Văn Tấn
Kỹ thuật

	Mobil	Demobil
Small Rig		1
Medium Rig		
Large Rig		

* Type = RC (Reverse Circulation), DD (Diamond Drill), MR (Mud Rotary)

Checked by NPM:

Approved by CODECO:

Nguyen Thi Khwa

Kais- Viet Nam
ley thuat



CÔNG TY TNHH TƯ VẤN, TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ VÀ XÂY DỰNG MỎ - ĐỊA CHẤT

Mã số thuế: 0101074336

Địa chỉ: Số 36, ngõ 30, phố Tạ Quang Bửu, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 02437550428

Email: codeco.mdc@gmail.com

Số tài khoản: 111000037499

NH TMCP Công Thương Việt Nam - CN Nam Thăng Long

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

(Bản thể hiện của hóa đơn điện tử)

Ngày 20 tháng 09 năm 2025

Mã của cơ quan thuế: 00BC60BA0404C34F90986CD8DCB904FB9A

Ký hiệu: 1C25TMD

Số: 158

Họ và tên người mua hàng:

Tên đơn vị: CÔNG TY TNHH KHAI THÁC CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN NÚI PHÁO

Địa chỉ: Xóm Suối Cát, xã An Khánh, tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam.

Số tài khoản: 11723027668015 Tại: Techcombank - Chi nhánh Sài Gòn.

Hình thức thanh toán: Chuyển khoản

Mã số thuế: 4600864513

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Giá trị thanh toán dịch vụ khoan tại đồi 5 của yêu cầu cung cấp dịch vụ số 4700013634, ký ngày 27/08/2025				89.477.990
Tỷ giá:	1 VND / VND			Cộng tiền hàng hoá, dịch vụ:	89.477.990
Quy đổi:	96.636.229 VND			Tiền thuế GTGT:	7.158.239
	Thuế suất GTGT: 8%			Tổng tiền thanh toán:	96.636.229

Số tiền bằng chữ: Chín mươi sáu triệu sáu trăm ba mươi sáu nghìn hai trăm hai mươi chín đồng

Người mua hàng

(Chữ ký điện tử, Chữ ký số)

Người bán hàng

(Chữ ký điện tử, Chữ ký số)

Signature Valid

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN, TRIỂN
KHAI CÔNG NGHỆ VÀ XÂY DỰNG
MỎ - ĐỊA CHẤT

Ngày ký: 20/09/2025 09:16:10

CHỨNG TỪ KHẤU TRỪ THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN
CERTIFICATE OF PERSONAL INCOME TAX WITHHOLDING

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC TRẢ THU NHẬP (Information of the income paying organization):

- [01] Tên tổ chức trả thu nhập (Name of the income paying organization): CÔNG TY TNHH TƯ VẤN, TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ VÀ XÂY DỰNG MÔ - ĐỊA CHẤT
- [02] Mã số thuế (Tax identification number): 0101074336
- [03] Địa chỉ (Address): Số 36, ngõ 30, phố Tạ Quang Bửu, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội.
- [04] Điện thoại (Telephone Number): 02437550428

II. THÔNG TIN CÁ NHÂN, HỘ KINH DOANH, CÁ NHÂN KINH DOANH (Personal information, business household, individual business):

- [05] Họ và tên (Full name): Phạm Thị Ngọc Hà
- [06] Mã số thuế (Tax identification number): 019181000053
- [07] Quốc tịch (Nationality): Việt Nam
- [08] Cá nhân cư trú (Resident individual): ☒ [09] Cá nhân không cư trú (Non Resident individual): ☐
- [10] Địa chỉ (Contact Address): Số 1, dãy A3 ngõ 126 Hoàng Quốc Việt, tổ 16, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội
- [11] Điện thoại liên hệ (Telephone Number): 0982455486
- [12] Sổ định danh cá nhân, giấy tờ tùy thân hoặc số hộ chiếu (Trường hợp chưa đăng ký thuế): 019181000053
(ID, identity document or passport (For individuals who have not yet registered for tax))

III. THÔNG TIN THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN KHẤU TRỪ (Information of personal income tax withholding):

- [13] Khoản thu nhập (Type of income): Tiền lương, tiền công thực hiện công trình năm 2025
- [14] Khoản đóng bảo hiểm bắt buộc (The aforesaid deductible insurance premiums): 0 đồng
- [15] Khoản đóng từ thiện, nhân đạo, khuyến học (Charitable contribution): 0 đồng
- [16] Thời điểm trả thu nhập (Time of income payment): Từ tháng (month): 1 đến tháng (month): 12 năm (year): 2025
- [17] Tổng thu nhập chịu thuế phải khấu trừ (Total taxable income to be-withheld): 25.000.000 đồng
- [18] Tổng thu nhập tính thuế (Total tax calculation income): 25.000.000 đồng
- [19] Số thuế thu nhập cá nhân đã khấu trừ (Amount of personal income tax withheld): 2.500.000 đồng

Hà Nội, ngày (date) 25 tháng (month) 4 năm (year) 2026
ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC KHẤU TRỪ
(Representative of deduction organization)
(Chữ ký điện tử, chữ ký số)

Signature valid
Được ký bởi: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN,
TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ VÀ XÂY
DỰNG MÔ - ĐỊA CHẤT
Ngày ký: 25/04/2026

Hà Nội, ngày 27 tháng 08 năm 2025

DANH SÁCH CÁN BỘ THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG
SỐ 153/2025-CODECO ngày 27/08/2025

STT	Họ và tên	Tên hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng	Ghi chú
1	Trần Thành Lê	Dịch vụ khoan đào 5 theo hợp đồng số 4700013634	HĐ: 27/08/2025 - 20/09/2025	Chủ nhiệm
2	Phạm Thị Ngọc Hà			Thành viên

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN, TRIỂN KHAI
CÔNG NGHỆ VÀ XÂY DỰNG MỎ - ĐỊA CHẤT

M.S.D.N.01017466

CÔNG TY

TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN

TƯ VẤN, TRIỂN KHAI

CÔNG NGHỆ VÀ XÂY DỰNG

MỎ - ĐỊA CHẤT

HÀ NỘI

HÀI BÀ TRUNG - TP. HÀ NỘI

GIÁM ĐỐC

PGS.TS. Trần Đình Kiên